

CHƯƠNG TRÌNH HUẤN LUYỆN PHẬT QUANG QUYỀN.

CẤP ĐAI	KỸ THUẬT CĂN BẢN	ĐỐI LUYỆN & TỰ VỆ	ĐƠN LUYỆN & SONG LUYỆN	LÝ THUYẾT
SƠ ĐẲNG				
TỰ VỆ Đai nâu (cùng màu võ phục.) Thời Gian: 4 Tháng 	1- Bài tập khởi động chung - 4 Lối bộ pháp chân trước. - 4 Lối bộ pháp chân sau. - 4 Lối đánh gối căn bản 2- 6 Lối đánh Chỗ môn phái 3- Bộ Sơn: 1 Thôi sơn, 2. Đảo sơn, 3. Đẳng sơn, 4. Bạt sơn, 5. Giáng sơn, 6. Hạ sơn, 7. Hoành sơn, 8. Tiền hậu quyền. 4- 5 Lối Gạt bàn tay 5- Bông Pháp: 1 Bông mở, 2 Bông khép, 3 Bông chuyển, 4 Bông song quyền, 5 Bông hoa sen trái, phải, 6 Bông thuận nghịch trái, phải. 6- Thân Pháp: 1. Hạ điều lòn qua dây, 2. Té xấp, 3. Té nghiêng trái, 4. Té nghiêng phải, 5. lộn lẩn vai trước, 6. lộn lẩn vai sau. 7- Bộ cước: 1. Tiêu cước, 2. Trục cước, 3. Giáng cước, 4. Đảo cước, 5. Đẳng cước, 6. Bạt cước, 7. Bàng cước. 8. Nghịch hậu cước 8- Tấn Pháp: 1 Lập Tấn ,2 Miêu Tấn, 3 Trung Bình Tấn, 4. Xà Tấn, 5. Trảo Mã Tấn, 6. Đinh Tấn, 7. Âm Dương Tấn, 8. Hạ Mã Tấn, 9. Kim Kê Tấn, 10. Tọa Qui Tấn, 11. Hạc Tấn, 12. Tọa Tấn, 13. Ngọa Tấn Thuận, 14. Hồ Tấn, 15. Cung Tiễn Tấn, 16. Xà Hậu Tấn, 17. Xà Tấn Dọc, 18. Quị Tấn, 19. Tọa Tấn Chéo, 20. Ngọa Tấn Nghịch. 9- Phương pháp nạp xả khí	I- Thế đối luyện 1-5: + 1: Con Bão Đầu Mùa. + 2: Tiếc Một Cành Hoa. + 3: Tim Chút Thân Quen. + 4: Đón Khách Đầu Đường. + 5: Hái Hoa Trên Cành. II- Tự Vệ. + 1: Phản bóp cổ trước 1 + 2: Phản nắm cổ áo trước 1 + 3: Phản nắm tóc trước 1	I-Đơn luyện: + Quyền Môn Phái: 1- Quyền Tấn Pháp + Quyền liên đoàn: 1- Căn Bản Công 27.	- Nghi lễ môn phái Lời thề môn sinh PQQ. - Lý thuyết đai Tự Vệ

CẤP ĐAI	KỸ THUẬT CĂN BẢN	ĐỐI LUYỆN & TỰ VỆ	ĐƠN LUYỆN & SONG LUYỆN	LÝ THUYẾT
Cấp 1 LAM ĐAI NHẤT CẤP Đai nâu, viền xanh lam, 1 vạch xanh lục. Thời gian: 4 Tháng. Danh Xưng: Võ Sinh 	1- Ôn phần cũ: 2- Các lối đánh gồi bay 3- Bộ Chưởng; 1. Thôi chưởng, 2. Đảo chưởng, 3. Đãng chưởng, 4. Bạt chưởng, 5. Giáng chưởng, 6. Hạ chưởng, 7. Tiền hậu chưởng. 4- Bộ đao; 1. Khai đao, 2. Đảo đao, 3. Đãng đao, 4. Bạt đao, 5. Giáng đao, 6. Khóa đao, 7. Hậu đao. 5- Bộ chỉ; 1. Trục chỉ, 2. Đảo chỉ, 3. Đãng chỉ, 4. Bạt chỉ, 5. Phụng nhãn, 6. Long đầu, 7. Ứng trào, 8. Hồ trào, 9. Xà đầu. 10. Hào thủ. 6- Bộ trửu(chỏ): 1 Trục trửu, 2 Đảo trửu, 3 Đãng trửu, 4 Bạt trửu, 5 Giáng trửu, 6 Hậu trửu, 7 Hoàn trửu, 8 Khóa trửu. 7- Bộ cước; 9 Tảo cước, 10 Ngọa cước, 11 Trục tất cước, 12 Đảo tất cước, 13 Bạt tất cước, 14 Đãng tất cước. 8 - Thân Pháp: Bật tôm, Té nổ,	I- Thế đối luyện 6-10: + 6: Chia Tay Mưa Rơi. + 7: Thuận Gió Bẻ Mãng. + 8: Theo Chàng Về Dinh + 9: Hái Lộc Đầu Xuân. + 10: Quét Lá Sân Chùa. II- Tự Vệ: + 1 Phản bóp cổ trước 2 + 2 Phản nắm cổ áo trước 2 + 3 Phản nắm tóc trước 2	I-Đơn luyện: + Quyền Môn Phái: 1- Đường lang quyền + Quyền liên đoàn: 1- Căn Bản Công 36.	- Lý thuyết Lam đai 1.

CẤP ĐAI	KỸ THUẬT CĂN BẢN	ĐỐI LUYỆN & TỰ VỆ	ĐƠN LUYỆN & SONG LUYỆN	LÝ THUYẾT
Cấp 2 LAM ĐAI NHỊ CẤP Đai nâu, viền xanh lam, 2 Vạch xanh Lục. Thời gian: 4 Tháng. Danh Xưng: Võ Sinh.	1- Ôn phần cũ 2- Bộ cước: 15 Câu cước, 16 Hoàn hậu cước, 17 Tảo hậu cước, 18 Song hậu cước, 19 phi tiêu cước, 20 Phi Bàng cước, 21 Phi đảo cước, 22 Phi hoành hậu cước, 23 Phi tất cước (gõ bay tới trước), 24 Song phi trực cước 3- Tập Chiu đòn 4- Đấm và đá di động có mục tiêu. 5- Áp dụng các thế đối luyện tập giao đấu 6- Thân pháp: bật xoáy chân, lảo lung, lảo bụng	I- Thế Đối luyện: - Ôn phần cũ. II- Tự Vệ: + 1: Phản bóp cổ trước 3 + 2: Phản nắm cổ áo trước 3 + 3: Phản nắm tóc trước 3 + 4: Phản nắm tóc sau 1	I-Đơn luyện: + Quyền Môn Phái: 1-Trần sơn tất + Quyền liên đoàn: 1- Căn Bản Công 45.	- Lý thuyết Lam đai 2.
Cấp 3 LAM ĐAI TAM CẤP Đai nâu, viền xanh lam, 3 vạch xanh lục. Thời gian: 4 Tháng. Danh Xưng: Võ Sinh.	- Ôn phần cũ. 1-Bộ pháp: song tiến, song lui, song lung, song bụng. 2- Các lối đánh gối nâng cao. 3- Quán tay, bắt cặp quán tay nhau cho mềm dẻo. 4- Phương pháp đấm, chém, gạt, đỡ di động. 5-Thân pháp: lăn bánh xe, sano trước	I- Thế Đối luyện: 11-15. + 11: Bỏ Về Xứ Xa. + 12: Đầy Trời Mưa Hoa. + 13: Chèo Đò Trên Sông. + 14: Vác Củi Về Nhà. + 15: Giữ Khách Ở Lại. II- Tự Vệ: + Ôn phần cũ	I-Đơn luyện: + Quyền Môn Phái: 1: Lục Hợp Quyền + Quyền liên đoàn: 1- Lão Hồ Thượng Sơn.	- Kiến thức về bài: Lão Hồ Thượng Sơn. - Lý thuyết lam đai 3.

CẤP ĐAI	KỸ THUẬT CĂN BẢN	ĐỐI LUYỆN & TỰ VỆ	ĐƠN LUYỆN & SONG LUYỆN	LÝ THUYẾT
Cấp 4: LAM ĐAI TỨ CẤP Đai nâu, viền xanh lam, 4 vạch xanh lục. Thời gian: 4 Tháng. Danh Xưng: Võ Sinh. 	- Ôn phần cũ. 2- Các lối đánh của đầu 3- Các lối đánh bằng vai. 4- Các lối đánh bằng hông	I- Thế Đối luyện: + Ôn phần cũ. II- Tự vệ: + Ôn Phần cũ	I-Đơn luyện: + Quyền Môn Phái: 1- Nhị Thập Tứ cước + Quyền liên đoàn: 1- Bạch Hạc Sơn Quyền II - Ôn luyện: các bài quyền môn phái, Liên đoàn đã học	- Kiến thức về bài: Bạch hạc sơn quyền - Lý thuyết lam đai 4
Cấp 5 LỤC ĐAI NHẤT CẤP Đai nâu, viền xanh lục, 1 vạch đỏ. Thời gian: 4 Tháng. Danh Xưng: Võ Sinh. 	1- Căn bản đao: Quán đầu ôm gáy, múa hoa, cắt đỡ, bô, chặt, chém, vót, gạt, đâm - Ôn phần cũ.	I- Thế Đối luyện: 16-20 + 16: Quán Quýt Dây Leo. + 17: Cầm Sào Chờ Gió. + 18: Bầy Gà Tìm Mẹ. + 19: Ấm Áp Tình Xuân. + 20: Hỏi Lại Cổ Nhân. II- Tự Vệ: + Ôn Phần Cũ	I-Đơn luyện: + Quyền Môn Phái: 1- Lăng Khách Du Xuân. 2- Nhập Môn đao Pháp + Quyền liên đoàn 1- Ngọc Trản Quyền. II- Song luyện: song luyện 1 III- Thân pháp tổng hợp 1	- Kiến thức về bài Ngọc Trản Quyền - Lý thuyết lục đai 1
Cấp 6 LỤC ĐAI NHỊ CẤP Đai nâu, viền xanh lục, 2 vạch đỏ. Thời Gian: 4 Tháng. Danh Xưng: Võ Sinh. 	- Ôn phần cũ - Cờn căn bản - Niêm thủ đoán đòn - Ứng dụng 8 bộ pháp vào đối đối kháng.	- Ôn phần cũ. I- Thế đối luyện 21-25: + 21: Trông Ngóng Người Đi. + 22: Đón Cúi Ngoài Sân. + 23: Mực Đồng Giỡn Trâu. + 24: Mở Cửa Đón Trăng. + 25: Mời Khách Sang Sông. II- Tự Vệ:	I-Đơn luyện. + Quyền Môn Phái: 1- Mãn Thiên Hoa Vũ. 2- Nhập môn côn Pháp + Quyền liên đoàn: 1- Hùng Kê Quyền II- Song luyện: SI Côn 1	- Kiến thức về bài; Hùng Kê Quyền - Lý thuyết lục đai 2.

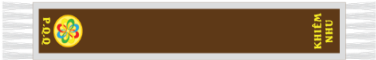
CẤP ĐAI	KỸ THUẬT CĂN BẢN	ĐỐI LUYỆN & TỰ VỆ	ĐƠN LUYỆN & SONG LUYỆN	LÝ THUYẾT
		+ Ôn Phần Cũ	III- Thân pháp tổng hợp 1	
Cấp 7 LỤC ĐAI TAM CẤP Đai nâu, viền xanh lục, 3 vạch đỏ. Thời gian: 4 Tháng. Danh Xưng: Võ Sinh. 	- Ôn phần cũ. - Ứng dụng các thế đối luyện vào chiến đấu. - Kiểm căn bản:	- Ôn phần cũ I- Thế Đối Luyện 26-30: + 26: Nâng Một Cảnh Hoa + 27: Quỳ Lạy Đất Trời + 28: Vào Vườn Ngắm Hoa. + 29: Ăn Lợn Mùa Xuân. + 30: Đôi Chim Bay Lên. II- Tự vệ: + Ôn phần cũ	I-Đơn luyện. + Quyền Môn Phái: 1- Long Hồ Song Hình Quyền 2- Tam Thập Lục Kiếm Pháp. + Quyền liên đoàn: 1- Lão mai quyền II- Song luyện: SL Kiểm 1 III- Thân pháp tổng hợp 1	- Kiến thức về bài: Lão Mai Quyền - Lý thuyết lục đai 3.
Cấp 8 LỤC ĐAI TỨ CẤP Đai nâu, viền xanh lục, 4 vạch đỏ. Thời gian: 4 Tháng. Danh Xưng: Võ Sinh. 	- Thân pháp: - Ôn phần cũ	I- Thế Đối Luyện: - Ôn phần cũ. II- Tự vệ: + Ôn phần cũ	I-Đơn luyện. + Quyền Môn Phái: 1- Phật Quang Chấn Môn Quyền. 2- Ôn luyện: các bài quyền đã học, kiểm tra lại 1 trong các bài khi thi lên đai. + Quyền liên đoàn: 1- Thanh long Độc kiếm II- Song luyện 2	- Kiến thức về bài Thanh Long Độc - Lý thuyết Lục đai 4.
TRUNG ĐẲNG				

CẤP ĐAI	KỸ THUẬT CĂN BẢN	ĐỐI LUYỆN & TỰ VỆ	ĐƠN LUYỆN & SONG LUYỆN	LÝ THUYẾT
Cấp 9 HỒNG ĐAI NHẤT CẤP Đai nâu, viền đỏ, 1 vạch vàng. Thời gian: 6 tháng. Danh Xưng: Phụ tá cấp 1 	- Ôn phần cũ: - Song chương: 1. Gạt Tay Mưa Hoa. 2. Gạt Tay Mai Hoa. 3. Song chương tiếp khách 4. Song Chương Cẩm Sào. 5. Song Chương Tiếp Quả. 6. Song Chương Niêm Thủ. - Bắt cặp đoán niêm thủ. - Bộ pháp: Hạc tiến bộ, Hạc thoái bộ, Mã thoái bộ. - Tập chịu đòn bị đánh bằng dụng cụ - Thân pháp: Phi Xà, Phi Miêu	I - Thế đối luyện 31-35: + 31: Lưu Luyện Cố Nhân. + 32: Quả Tặng Bất Ngờ. + 33: Hồi Đường Rời Đi. + 34: Tìm Được Cố Nhân. + 35: Đôi Rắn Tranh Mồi. Bát Nhã Chương (30 thế Võ Tát). II- Tự vệ:	I-Đơn luyện. + Quyền Môn Phái: 1- Phong vân quyền. 2- Tự chọn phân 3 thế trong bài. + Quyền liên đoàn: 1-Song Tuyệt Kiếm 2- Tự chọn phân 3 thế. II- Song Luyện: Bát Nhã Chương III- Thân pháp tổng hợp 1	- Kiến thức về cơ thể người - Một số chấn thương thường gặp và cách phòng tránh. - Kiến thức về bài Song Tuyệt Kiếm - Lý thuyết Hồng đai 1.
Cấp 10 HỒNG ĐAI NHỊ CẤP Đai nâu, viền đỏ, 2 vạch vàng. Thời gian: 6 Tháng. Danh Xưng: Phụ tá cấp 2 	- Ôn phần cũ. - Luyện nhãn pháp. - Du Long tấn, Thủ tấn. -Khí công: Thôi Sơn quyền công. Diệu Cước công, Phi Hành công. -Chương 6 đường. - Trảo 6 đường. - Xà 6 đường.	- Ôn phần cũ. I- Thế đối luyện 36-40: + 36: Không Thẻ Rời Xa. + 37: Đôi Thỏ Vờn Trắng. + 38: Đôi Cá Đuà Sóng. + 39: Chưa Đành Rời Xa + 40: Kề Vai Ngắm Trắng. II- Tự vệ:	I- Đơn luyện. + Quyền Môn Phái: 1- Long Tượng Côn. 2- Tự chọn phân 3 thế. + Quyền liên đoàn: 1-Phong Hoa Dao. 2- Tự chọn phân 3 thế. II- Song luyện 3 III- Thân pháp tổng hợp 1	- Cơ chế khí lực. - Kiến thức bài Phong Hoa Dao - Lý thuyết Hồng đai 2.

CẤP ĐAI	KỸ THUẬT CĂN BẢN	ĐỐI LUYỆN & TỰ VỆ	ĐƠN LUYỆN & SONG LUYỆN	LÝ THUYẾT
Cấp 11 HỒNG ĐAI TAM CẤP (Đai nâu, viền đỏ, 3 vạch vàng.) Thời gian: 6 Tháng Danh Xưng: Phụ tá cấp 3 	- Ôn phần cũ.	- Ôn phần cũ I - Thế đối luyện 41-45: +41: Lỡ Bước Sa Chân. +42: Song Hỷ Mang Mang + 43: Về Mái Nhà Xưa. + 44: Cúi Chào Nắng Mai. + 45: Rất Nhiều Lễ Vật. II- Tự vệ:	I-Đơn luyện. + Quyền Môn Phái: 1- Vô úy đao. 2- Tự chọn phân 3 thế trong bài. + Quyền liên đoàn: 1- Thái Sơn Côn. 2- Tự chọn phân 3 thế trong bài. II- Song luyện: Mùa xuân đãi khách. III- Thân pháp tổng hợp 1	- Kiến thức đại cương về huyết đạo. - Kiến thức về bài Thái Sơn Côn - Lý thuyết Hồng đai 3.
Cấp 12 HỒNG ĐAI TỨ CẤP Đai nâu, viền đỏ, 4 vạch vàng. Thời gian: 6 tháng. Danh Xưng: Phụ tá cấp 4. 	- Ôn phần cũ. - Thân pháp: Luyện thân pháp với gậy dài. - Cước Pháp: 1. Diệp cước. 2. Phi long độc cước. 3. Giáng long cước.	- Ôn phần cũ I- Thế đối luyện 46-50: + 46: Xin Đợi Chờ Nhau. + 47: Tiếp Khách Ân Cần. + 48: Rắn Bay Qua Đồi + 49: Gió Xoáy Bên Trời. + 50: Dẫn Bé Đi Về. II- Tự vệ:	I-Đơn luyện. + Quyền Môn Phái: 1 - Liên Hoa Kiếm, 2- Tự chọn phân 3 thế trong bài. 3- Kiểm tra bất kỳ các bài quyền môn phái đã học. + Quyền liên đoàn: 1 -Siêu Xung Thiên. 2- Tự chọn phân 3 thế trong bài. II- Song luyện: bóc thăm: SL PQQ 3, SL mùa xuân đãi khách. III- Thân pháp tổng hợp 1 hoặc 2	- Kiến thức Một số bệnh thường gặp và cách phòng tránh. - Kiến thức về bài; Siêu Xung Thiên - Lý thuyết Hồng đai 4.

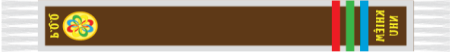
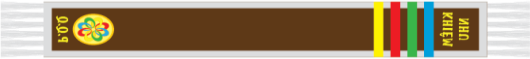
CẤP ĐẠI	KỸ THUẬT CĂN BẢN	ĐỐI LUYỆN & TỰ VỆ	ĐƠN LUYỆN & SONG LUYỆN	LÝ THUYẾT
Cấp 13 HOÀNG ĐẠI NHẤT CẤP Đai nâu, viền vàng, 1 vạch trắng. Thời gian: 2 năm. Làm lễ nhập môn danh xưng chung là môn sinh Danh Xưng: Chuẩn Huấn Luyện Viên. (1 đẳng) 	- Ôn phần cũ. - Thân pháp cao cấp. - Tập theo chế độ 10 gói của môn phái. - Đại đao căn bản. - 8 đòn song thủ, đánh một lúc hai tay. - Thân pháp phi long. - Bộ Pháp: mai hoa thung: Đặt các viên gạch ống cách nhau năm tấc, theo hai chiều ngang và dọc, rải rác khắp sân tập, vừa đi trên các viên gạch vừa đánh các đòn quyền, chưởng, chỏ, gối tự do.	I- Thế đối luyện: - Ôn phần cũ. - 30 Thế hoạt thủ pháp. II- Tự vệ:	I-Đơn luyện. + Quyền Môn Phái: 1- Tam Long Tuyệt Thân đao. 2- Thanh liên kiếm 3- chỉ định phân 3 thế trong bài. + Quyền liên đoàn: 1-Độc Lư Thương. 2- Chỉ định phân 3 thế trong bài. II- Song luyện 4 III - Thân pháp tổng hợp 1 hoặc 2	- Luật thi đấu VCTVN. - Kiến thức về bài: Độc Lư Thương - Lý thuyết Hoàng đai 1. - làm tiểu luận
Cấp 14 HOÀNG ĐẠI NHỊ CẤP Đai nâu, viền vàng, 2 vạch trắng. Thời gian: 2 năm Danh Xưng: Huấn Luyện Viên sơ cấp (2 đẳng) 	- Ôn phần cũ - Tập theo chế độ 10 gói của môn phái.	I- Thế đối luyện 51-55: + 51: Mờ Cửa Chào Khách. + 52: Cuồn Cuồn Sóng Xô. + 53: Duyên Dáng Mùa Xuân. + 54: Núi Giữ Thời Gian. + 55: Ăn Một Trá Hai. II- Tự vệ:	I-Đơn luyện. + Quyền Môn Phái: 1- Kim long thương, 2- Phong Vân Tán 3- chỉ định phân 3 thế trong bài. + Quyền liên đoàn: 1- Huỳnh Long độc kiếm. 2- chỉ định phân 3 thế trong bài. II-Song luyện kiếm II III - Thân pháp tổng hợp 1 hoặc 2	- Lý thuyết Hoàng đai 2.
Cấp 15 HOÀNG ĐẠI TAM CẤP Đai nâu viền vàng 3 vạch trắng Thời gian: 2 năm	- Ôn phần cũ: - Tập theo chế độ 10 gói của môn phái. - 10 Đòn Gạt Đỡ: 1. Mờ cửa, 2. Vén rèm	- Ôn phần cũ. I- Thế đối luyện 56 - 60: + 56. Kéo Thuyền Về Bến: + 57. Song Long Xuất Hải. + 58. Chỉ Một Cảnh Hoa.	I-Đơn luyện. + Quyền Môn Phái: 1- Du Long Phiến. 2- Kim cang song giản.	- Lý thuyết Hoàng đai 3.

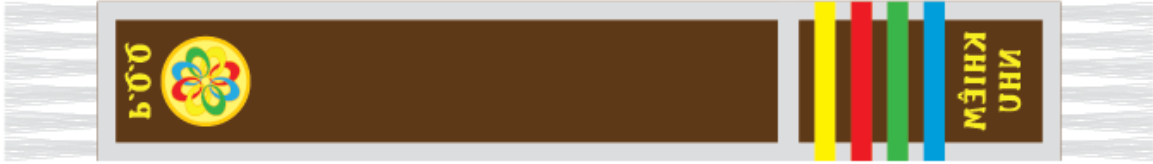
CẤP ĐAI	KỸ THUẬT CĂN BẢN	ĐỐI LUYỆN & TỰ VỆ	ĐƠN LUYỆN & SONG LUYỆN	LÝ THUYẾT
Danh Xưng: Huấn Luyện Viên Trung Cấp (3 đẳng) 	3. Đóng cửa, 4. Đón khách, 5. Đón củi, 6. Xoay qua, 7. Đỡ bằng chỗ, 8. Gạt bằng gối, 9. Gạt bằng cước, 10. Gạt bằng vai.	+ 59. Xin Chút Lòng thương + 60. Chặt Cành Bẻ Lá. II- Tự vệ:	3- Chỉ định phân 3 thế trong mỗi bài. + Quyền liên đoàn: 1-Bạch hạc Thương II- Song luyện: bóc thăm bài SL 4 và SL kiểm. III- Thân pháp tổng hợp 1 hoặc 2	
Cấp 16 HOÀNG ĐAI TỬ CẤP Đai nâu, viền vàng, 4 vạch trắng. Thời Gian: 3 năm. Danh Xưng: Huấn Luyện Viên cao Cấp (4 đẳng) 	- Ôn phần cũ. - Tập theo chế độ 10 gói của môn phái. - Trụ một chân, còn lại đánh quyền chưởng chỗ, và đá chân còn lại. Có khi nhảy một chân để đánh. - Tập gạt và phản đòn bằng một tay thật nhanh, quyền, phát chưởng, đốn củi.	- Ôn phần cũ. I-Thế đối luyện 61-65: + 61: Bốn Chưởng Liên Hoàn. + 62: Chim Nhảy Chuyền Cành. + 63: Tiên Nữ Hái Đào + 64: Tiểu Đồng Đưa Cọp. + 65: Bóng Không Rời Hình. II- Tự vệ:	I-Đơn luyện. + Quyền Môn Phái: 1 -Minh Nguyệt Song Đào. 2 - Hàn Long Phục hồ Quyền. 3- Chỉ định phân 3 thế mỗi trong bài. + Quyền liên đoàn: 1- Bát Quái côn. II- Song luyện côn. III- Thân pháp tổng hợp 1 hoặc 2	- Lý thuyết Hoàng đai 3.
CAO ĐẲNG				
Cấp 17 CHUẨN BẠCH ĐAI Đai nâu, viền trắng. Thời Gian: 4 năm. Danh Xưng: Chuẩn Võ Sư (5 đẳng) 	- Ôn Phần Cũ. - Phá chân 10 cách. - Đánh Bao Cát Khí Công. - Chém Bao Cát. - Bộ pháp: Bích du công (chạy trên tường).	- Ôn phần cũ. I- Thế đối luyện 66- 70: + 66: Gánh Nước Tuổi Hoa. + 67: Theo Đường Mà Đi. + 68: Theo Đường Mà Chạy. + 69: Đón Lầy Cuồng Phong. + 70: Hoa Mai Song chưởng. II- Tự vệ:	I-Đơn luyện. + Quyền Môn Phái: 1- Tiên Long long song kiểm. 2- Tam long hý nguyệt. 3- Chỉ định phân 5 thế trong mỗi bài. + Quyền liên đoàn: 1- Lôi long đao	- Lý thuyết Chuẩn Bạch đai. - làm tiểu luận

CẤP ĐAI	KỸ THUẬT CĂN BẢN	ĐỐI LUYỆN & TỰ VỆ	ĐƠN LUYỆN & SONG LUYỆN	LÝ THUYẾT
			III - Thái Hư Khí Công.	
Cấp 18 BẠCH ĐAI Đai nâu, viền trắng, có tua trắng. Thời Gian: 5 năm. Danh Xưng: Võ Sư. (6 đẳng) 	- Ôn Phần Cũ.	- Ôn phần cũ. - Nghiên cứu. - Có chương trình riêng.	I-Đơn luyện. + Quyền Môn Phái 1 - Vô Tướng Trượng Pháp. 2 - Nhuyễn cân Pháp. 3- Chỉ định phân 5 thế trong mỗi bài.	- Lý thuyết Bạch đai. - làm tiểu luận

CẤP ĐAI	MÀU ĐAI
Cấp 19 BẠCH ĐAI NHẤT CẤP	

CẤP ĐAI	MÀU ĐAI
Đai nâu, viền trắng, có tua trắng, 1 vạch xanh đậm. Thời gian: 5 năm. Danh Xung: Võ Sư trung cấp. (7 đẳng) Xét: hoạt động thường xuyên, công lao với môn phái, đạo hạnh. 	
Cấp 20 BẠCH ĐAI NHỊ CẤP Đai nâu, viền trắng, có tua trắng, 2 vạch xanh đậm, xanh lá. Thời gian: 5 năm. Danh Xung: Võ Sư Cao cấp. (8 đẳng) Xét: hoạt động thường xuyên, công lao với môn phái, đạo hạnh. 	
Cấp 21 BẠCH ĐAI TAM CẤP Đai nâu, viền trắng, có tua trắng, 3 vạch xanh lam, xanh lá, đỏ.	

CẤP ĐAI	MÀU ĐAI
Thời gian: 5 năm. Danh Xưng: Võ Sư Cao cấp. (9 đẳng) Chưởng môn vinh thăng, hoặc hội đồng chưởng quân môn phái đề nghị lên chưởng môn vinh thăng. Xét: hoạt động thường xuyên, công lao với môn phái, đạo hạnh. 	
Cấp 22 BẠCH ĐAI TỨ CẤP Đai nâu, viền trắng, có tua trắng, 4 vạch xanh lam, xanh lá, đỏ, vàng. Thời Gian: 5 năm. Danh Xưng: Võ Sư Niên Trưởng. (10 đẳng) Chưởng môn vinh thăng, hoặc hội đồng chưởng quân môn phái đề nghị lên chưởng môn vinh thăng. Xét: hoạt động thường xuyên, công lao với môn phái, đạo hạnh. 	
THƯỢNG ĐẲNG	

CẤP ĐAI	MÀU ĐAI
BẠCH ĐAI NGŨ CẤP Đai nâu viền trắng có tua trắng 5 vạch xanh lam, xanh lá, đỏ, vàng, trắng. Thời Gian: 5 năm. Danh Xưng: Đại Võ Sư. Chương môn vinh thăng, hoặc hội đồng chương quản môn phái đề nghị lên chương môn vinh thăng. Xét: hoạt động thường xuyên, công lao với môn phái, đạo hạnh.	
BẠCH ĐAI NGŨ SẮC Đai nâu, viền trắng, 5 đường chỉ dọc, (5 màu xanh lam, xanh lục, đỏ, vàng, trắng), có tua trắng. Thời gian: vô định. Võ Sư Phó Chương Môn.	
BẠCH ĐAI NGŨ SẮC Đai nâu, viền trắng, 5 đường chỉ dọc, 5 màu xanh lam, xanh lục, đỏ, vàng, trắng, có tua ngũ sắc. Thời gian: vô định. Cấp: Võ Sư Chương Môn.	